

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ, lãnh đạo nhiệm kỳ 2021-2026
và nguồn quy hoạch cán bộ, lãnh đạo nhiệm kỳ 2026 – 2031 năm 2024**

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về công tác quy hoạch cán bộ và Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị năm 2023;

Thực hiện công văn số 1039-CV/BCSĐUB ngày 9/6/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị năm 2023.;

Để chuẩn bị nguồn cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, trong sáng về đạo đức, có kiến thức, trí tuệ, năng lực thực tiễn, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và kế hoạch phát triển của nhà trường;

Căn cứ vào kết quả tín nhiệm giới thiệu quy hoạch cán bộ (có biên bản kèm theo), Trường Cao đẳng Đà Lạt kính đề nghị Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng xem xét, phê duyệt quy hoạch cán bộ, lãnh đạo nhiệm kỳ 2021 – 2026 và nhiệm kỳ 2026 – 2031, cụ thể như sau:

I. QUY HOẠCH CÁN BỘ, LÃNH ĐẠO NHIỆM KỲ 2021 - 2026

1. Chức danh Trưởng phòng Đào tạo

1.1. Ông Đỗ Thanh Lịch, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp;

1.2. Bà Từ Phan Nhật Phương, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Đào tạo;

1.3 Ông Lê Xuân Sơn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

2. Chức danh Phó Trưởng phòng Đào tạo

2.1 Bà Đoàn Thị Phương Châm, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đào tạo;

2.2 Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, năm sinh 1984, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đào tạo.

3. Chức danh Trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên

3.1 Ông Lê Ngọc Cường, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Công tác HSSV;

3.2 Ông Nguyễn Văn Linh, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó Trưởng khoa Kinh tế.

4. Chức danh Phó trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên

4.1 Bà Lưu Thị Hoàng Duyên, năm sinh 1996, giảng viên khoa Điện – Điện tử;

4.2 Ông Nguyễn Đình Hải, năm sinh 1988, giảng viên Khoa Khoa học cơ bản;

4.3 Ông Phan Văn Minh, năm sinh 1988, chức vụ hiện nay Bí thư đoàn trường.

5. Chức danh Trưởng phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế

5.1 Ông Đỗ Thanh Lịch, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp;

5.2 Ông Nguyễn Ngọc Sơn, năm sinh 1973, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế;

5.3 Bà Đặng Hồng Vân, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.

6. Chức danh Phó trưởng phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế

6.1 Bà Vũ Lê Vĩnh Giang, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay giảng viên khoa Ngoại ngữ;

6.2 Bà Hoàng Thị Hoài Mỹ, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay chuyên viên phòng Công tác HSSV.

7. Chức danh Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng

7.1 Ông Phan Hữu Lộc, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Đảm bảo chất lượng;

7.2 Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Đảm bảo chất lượng.

8. Chức danh Phó Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng

8.1 Bà Đặng Thị Thu Thủy, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đảm bảo chất lượng;

8.2 Bà Hà Thảo Chi, năm sinh 1984, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đảm bảo chất lượng;

8.3 Ông Lương Văn Đoàn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đảm bảo chất lượng.

9. Chức danh Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính

9.1 Bà Tăng Thị Cảnh Dung, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Tổ chức – Hành chính;

9.2 Ông Lê Xuân Sơn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

10. Chức danh Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính

10.1 Ông Phan Văn Minh, năm sinh 1988, chức vụ hiện nay Bí thư đoàn trường;

10.2 Bà Nguyễn Huyền Sâm, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng TC-HC;

10.3 Bà Châu Thị Thiệp, năm sinh 1974, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng TC-HC.

11. Chức danh Trưởng phòng Quản trị thiết bị

11.1 Ông Lê Ngọc Đăng, năm sinh 1969, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Quản trị thiết bị;

11.2 Ông Dương Văn Toàn, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Quản trị thiết bị.

12. Chức danh Phó Trưởng phòng Quản trị thiết bị

12.1 Bà Vi Thị Phụng, năm sinh 1988, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Kế hoạch tài vụ;

12.2 Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Kế hoạch tài vụ.

13. Chức danh Trưởng phòng Kế hoạch tài vụ

13.1 Bà Phan Thị Thu Hà, năm sinh 1973, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Kế hoạch tài vụ;

13.2 Ông Trương Công Hào, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Kinh tế.

14. Chức danh Phó Trưởng phòng Kế hoạch tài vụ

14.1 Bà Vi Thị Phụng, năm sinh 1988, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Kế hoạch tài vụ;

14.2 Bà Tống Thị Tình, năm sinh 1977, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Kế hoạch tài vụ;

14.3 Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Kế hoạch tài vụ.

15. Chức danh Trưởng khoa Công nghệ thông tin

15.1 Bà Vũ Lâm Bình, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Công nghệ thông tin;

15.2 Ông Nguyễn Lê Bôn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Công nghệ thông tin;

15.3 Ông Ngô Thiên Hoàng, năm sinh 1975, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo lái xe.

16. Chức danh Phó trưởng khoa Công nghệ thông tin

16.1 Ông Vũ Khắc Hải, năm sinh 1984, chức vụ hiện nay Giảng viên Khoa Công nghệ thông tin;

16.2 Bà Trương Thị Thanh Thảo, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên Khoa Công nghệ thông tin.

17. Chức danh Trưởng khoa Điện – Điện tử

17.1 Ông Phan Trung Hiếu, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó Trưởng khoa Điện – Điện tử;

17.2 Ông Đỗ Thanh Lịch, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp.

18. Chức danh Phó trưởng khoa Điện – Điện tử

18.1 Bà Lưu Thị Hoàng Duyên, năm sinh 1996, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Điện – Điện tử;

18.2 Bà Đỗ Thị Hồng Khuyên, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Điện – Điện tử;

18.3 Ông Bùi Quang Sơn, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Điện – Điện tử;

19. Chức danh Trưởng khoa Cơ khí – Động lực

Ông Trần Đức Thắng, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Cơ khí – Động lực.

20. Chức danh Phó trưởng khoa Cơ khí – Động lực

20.1 Ông Nguyễn Thanh Hải, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Cơ khí – động lực;

20.2 Ông Phạm Quốc Huy, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Cơ khí – động lực;

20.3 Ông Phạm Quang Hưng, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Cơ khí – động lực.

21. Chức danh Phó trưởng khoa Công nghệ sinh học

21.1 Bà Thái Thương Hiền, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Công nghệ sinh học;

21.2 Bà Nguyễn Huyền Sâm, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Tổ chức – Hành chính.

22. Chức danh Trưởng khoa Du lịch

Bà Tăng Thị Cảnh Dung, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

23. Chức danh Phó Trưởng khoa Du lịch

23.1 Bà Trần Thị Thu Hiền, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Du lịch;

23.2 Bà Lê Thị Lài, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Du lịch;

23.3 Ông Phan Văn Minh, năm sinh 1988, chức vụ hiện nay Bí thư đoàn trường, giảng viên Khoa Du lịch.

24. Chức danh Trưởng khoa Kinh tế

24.1 Ông Trương Công Hào, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Kinh tế;

24.2 Ông Nguyễn Văn Linh, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Kinh tế.

25. Chức danh Phó trưởng khoa Kinh tế

25.1 Bà Hoàng Cao Quỳnh Anh, năm sinh 1989, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Kinh tế;

25.2 Bà Võ Thị Hương, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Kinh tế;

25.3 Bà Đặng Ngọc Chiêu Ly, năm sinh 1991, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Kinh tế.

26. Chức danh Trưởng khoa Khoa học cơ bản

26.1 Bà Vũ Lâm Bình, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Công nghệ thông tin;

26.2 Ông Trần Xuân Thọ, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Khoa học cơ bản.

27. Chức danh Phó trưởng khoa Khoa học cơ bản

27.1 Bà Đặng Thị Thanh Loan, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Khoa học cơ bản;

27.2 Bà Nguyễn Thị Quế, năm sinh 1975, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Khoa học cơ bản;

27.3 Bà Nguyễn Thị Thùy, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Khoa học cơ bản.

28. Chức danh Trưởng khoa Sư phạm

28.1 Ông Nguyễn Công Bình, năm sinh 1978, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc trung tâm Đánh giá kỹ năng và Ứng dụng công nghệ;

28.2 Ông Trần Xuân Thọ, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Khoa học cơ bản;

28.3 Ông Lê Thành Trung, năm sinh 1972, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Sư phạm.

29. Chức danh Phó Trưởng khoa Sư phạm

29.1 Bà Nhâm Thị Hồng, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Sư phạm;

29.2 Bà Nguyễn Thị Quế, năm sinh 1975, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Khoa học cơ bản;

29.3 Bà Nguyễn Thị Như Thúy, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Sư phạm.

30. Chức danh Phó trưởng khoa Ngoại ngữ

30.1 Bà Lương Huỳnh Ngọc Tiên, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Ngoại ngữ;

30.2 Bà Bùi Thị Thu Thanh, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Ngoại ngữ;

30.3 Bà Hoàng Thị Bích Việt, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Ngoại ngữ.

31. Chức danh Giám đốc trung tâm Thực nghiệm nông nghiệp

31.1 Ông Đào Thanh Hải, năm sinh 1972, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Đào tạo;

31.2 Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng.

32. Chức danh Phó Giám đốc trung tâm Thực nghiệm nông nghiệp

32.1 Ông Nguyễn Thế Cường, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Quản trị thiết bị;

32.2 Bà Nguyễn Thị Quỳnh, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Khoa học cơ bản;

32.3 Bà Ngô Thị Kim Liên, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Chuyên viên Trung tâm thực nghiệm và nông nghiệp.

33. Chức danh Giám đốc Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp

33.1 Bà Trương Thị Hà, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp;

33.2 Ông Lê Xuân Sơn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

34. Chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp

Bà Lý Phương Lam, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đào tạo.

35. Chức danh Giám đốc Trung tâm Đánh giá kỹ năng và Ứng dụng công nghệ

35.1 Ông Nguyễn Công Bính, năm sinh 1978, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc trung tâm Đánh giá kỹ năng và Ứng dụng công nghệ;

35.2 Nguyễn Ngọc Sơn, năm sinh 1973, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế.

36. Chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Đánh giá kỹ năng và Ứng dụng công nghệ

36.1 Ông Đoàn Duy Khanh, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Công tác Học sinh sinh viên;

36.2 Bà Châu Thị Thiệp, năm sinh 1974, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng TC-HC;

36.3 Lê Thị Kiều Oanh, năm sinh 1990, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng TC-HC.

37. Chức danh Giám đốc Thư viện

Ông Nguyễn Lê Bôn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa CNTT.

38. Chức danh Phó Giám đốc Thư viện

38.1 Bà Nguyễn Thị Quỳnh, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Giảng viên Khoa khoa học Cơ bản;

38.2 Bà Lý Phương Lam, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Chuyên viên Phòng đào tạo.;

38.3 Bà Lê Thị Kim Phượng, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Chuyên viên Thư viện.

39. Chức danh Giám đốc Ký túc xá

Ông Lê Ngọc Cường, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên.

40. Chức danh Phó Giám đốc Ký túc xá

40.1 Ông Nguyễn Bá Hoàng, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Chuyên viên Ký túc xá;

40.2 Bà Phan Thị Khánh Ly, năm sinh 1987, chức vụ hiện nay Chuyên viên Ký túc xá.

40.3 Ông Đặng Hữu Hùng, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Chuyên viên Ký túc xá.

41. Chức danh Giám đốc Trung tâm đào tạo lái xe

41.1 Ông Ngô Thiên Hoàng, năm sinh 1975, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo lái xe;

41.2 Ông Trần Đức Thắng, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Phó Trưởng khoa Cơ khí động lực;

41.3 Ông Dương Văn Toàn, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Quản trị thiết bị.

42. Chức danh Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo lái xe

42.1 Ông Lê Đoàn Hiên, năm sinh 1969, chức vụ hiện nay Giáo viên Trung tâm đào tạo lái xe;

42.2 Bà Nguyễn Thị Thùy Linh, năm sinh 1975, chức vụ hiện nay Phụ trách kế toán Trung tâm đào tạo lái xe.

II. QUY HOẠCH CÁN BỘ, LÃNH ĐẠO NHIỆM KỲ 2026 – 2031

1. Chức danh Trưởng phòng Đào tạo

1.1. Ông Đỗ Thanh Lịch, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp;

1.2. Bà Từ Phan Nhật Phương, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Đào tạo;

1.3 Ông Lê Xuân Sơn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

2. Chức danh Phó Trưởng phòng Đào tạo

2.1 Bà Đoàn Thị Phương Châm, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đào tạo;

2.2 Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, năm sinh 1984, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đào tạo.

3. Chức danh Trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên

3.1 Ông Lê Ngọc Cường, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Công tác HSSV;

3.2 Ông Nguyễn Văn Linh, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó Trưởng khoa Kinh tế.

4. Chức danh Phó trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên

4.1 Bà Lưu Thị Hoàng Duyên, năm sinh 1996, giảng viên khoa Điện – Điện tử;

4.2 Ông Nguyễn Đình Hải, năm sinh 1988, giảng viên Khoa Khoa học cơ bản;

4.3 Ông Phan Văn Minh, năm sinh 1988, chức vụ hiện nay Bí thư đoàn trường.

5. Chức danh Trưởng phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế

5.1 Ông Đỗ Thanh Lịch, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp;

5.2 Ông Nguyễn Ngọc Sơn, năm sinh 1973, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế;

5.3 Bà Đặng Hồng Vân, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.

6. Chức danh Phó trưởng phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế

6.1 Bà Vũ Lê Vĩnh Giang, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay giảng viên khoa Ngoại ngữ;

6.2 Bà Hoàng Thị Hoài Mỹ, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay chuyên viên phòng Công tác HSSV.

7. Chức danh Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng

7.1 Ông Phan Hữu Lộc, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Đảm bảo chất lượng;

7.2 Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Đảm bảo chất lượng.

8. Chức danh Phó Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng

8.1 Bà Đặng Thị Thu Thủy, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đảm bảo chất lượng;

8.2 Bà Hà Thảo Chi, năm sinh 1984, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đảm bảo chất lượng;

8.4 Ông Lương Văn Đoàn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đảm bảo chất lượng.

9. Chức danh Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính

9.1 Bà Tăng Thị Cảnh Dung, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Tổ chức – Hành chính;

9.2 Ông Lê Xuân Sơn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

10. Chức danh Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính

10.1 Ông Phan Văn Minh, năm sinh 1988, chức vụ hiện nay Bí thư đoàn trường;

10.2 Bà Nguyễn Huyền Sâm, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng TC-HC;

10.3 Bà Châu Thị Thiệp, năm sinh 1974, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng TC-HC.

11. Chức danh Trưởng phòng Quản trị thiết bị

Ông Dương Văn Toàn, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Quản trị thiết bị.

12. Chức danh Phó Trưởng phòng Quản trị thiết bị

12.1 Bà Vi Thị Phụng, năm sinh 1988, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Kế hoạch tài vụ;

12.2 Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Kế hoạch tài vụ.

13. Chức danh Trưởng phòng Kế hoạch tài vụ

13.1 Bà Phan Thị Thu Hà, năm sinh 1973, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Kế hoạch tài vụ;

13.2 Ông Trương Công Hào, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Kinh tế.

14. Chức danh Phó Trưởng phòng Kế hoạch tài vụ

14.1 Bà Vi Thị Phụng, năm sinh 1988, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Kế hoạch tài vụ;

14.2 Bà Tống Thị Tình, năm sinh 1977, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Kế hoạch tài vụ;

14.3 Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Kế hoạch tài vụ.

15. Chức danh Trưởng khoa Công nghệ thông tin

15.1 Bà Vũ Lâm Bình, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Công nghệ thông tin;

15.2 Ông Nguyễn Lê Bôn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Công nghệ thông tin;

15.3 Ông Ngô Thiên Hoàng, năm sinh 1975, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo lái xe.

16. Chức danh Phó trưởng khoa Công nghệ thông tin

16.1 Ông Vũ Khắc Hải, năm sinh 1984, chức vụ hiện nay Giảng viên Khoa Công nghệ thông tin;

16.2 Bà Trương Thị Thanh Thảo, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên Khoa Công nghệ thông tin.

17. Chức danh Trưởng khoa Điện – Điện tử

17.1 Ông Phan Trung Hiếu, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó Trưởng khoa Điện – Điện tử;

17.2 Ông Đỗ Thanh Lịch, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp.

18. Chức danh Phó trưởng khoa Điện – Điện tử

18.1 Bà Lưu Thị Hoàng Duyên, năm sinh 1996, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Điện – Điện tử;

18.2 Bà Đỗ Thị Hồng Khuyên, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Điện – Điện tử;

18.3 Ông Bùi Quang Sơn, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Điện – Điện tử;

19. Chức danh Trưởng khoa Cơ khí – Động lực

Ông Trần Đức Thắng, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Cơ khí – Động lực.

20. Chức danh Phó trưởng khoa Cơ khí – Động lực

20.1 Ông Nguyễn Thanh Hải, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Cơ khí – động lực;

20.2 Ông Phạm Quốc Huy, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Cơ khí – động lực;

20.3 Ông Phạm Quang Hưng, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Cơ khí – động lực.

21. Chức danh Phó trưởng khoa Công nghệ sinh học

21.1 Bà Thái Thương Hiền, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Công nghệ sinh học;

21.2 Bà Nguyễn Huyền Sâm, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Tổ chức – Hành chính.

22. Chức danh Trưởng khoa Du lịch

Bà Tăng Thị Cảnh Dung, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

23. Chức danh Phó Trưởng khoa Du lịch

23.1 Bà Trần Thị Thu Hiền, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Du lịch;

23.2 Bà Lê Thị Lài, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Du lịch;

23.3 Ông Phan Văn Minh, năm sinh 1988, chức vụ hiện nay Bí thư đoàn trường, giảng viên Khoa Du lịch.

24. Chức danh Trưởng khoa Kinh tế

24.1 Ông Trương Công Hào, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Kinh tế;

24.2 Ông Nguyễn Văn Linh, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Kinh tế.

25. Chức danh Phó trưởng khoa Kinh tế

25.1 Bà Hoàng Cao Quỳnh Anh, năm sinh 1989, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Kinh tế;

25.2 Bà Võ Thị Hương, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Kinh tế;

25.3 Bà Đặng Ngọc Chiêu Ly, năm sinh 1991, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Kinh tế.

26. Chức danh Trưởng khoa Khoa học cơ bản

26.1 Bà Vũ Lâm Bình, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Công nghệ thông tin;

26.2 Ông Trần Xuân Thọ, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Khoa học cơ bản.

27. Chức danh Phó trưởng khoa Khoa học cơ bản

27.1 Bà Đặng Thị Thanh Loan, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Khoa học cơ bản;

27.2 Bà Nguyễn Thị Quế, năm sinh 1975, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Khoa học cơ bản;

27.3 Bà Nguyễn Thị Thùy, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Khoa học cơ bản.

28. Chức danh Trưởng khoa Sư phạm

28.1 Ông Nguyễn Công Bính, năm sinh 1978, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc trung tâm Đánh giá kỹ năng và Ứng dụng công nghệ;

28.2 Ông Trần Xuân Thọ, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Khoa học cơ bản;

28.3 Ông Lê Thành Trung, năm sinh 1972, chức vụ hiện nay Phó trưởng khoa Sư phạm.

29. Chức danh Phó Trưởng khoa Sư phạm

29.1 Bà Nhâm Thị Hồng, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Sư phạm;

29.2 Bà Nguyễn Thị Quế, năm sinh 1975, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Khoa học cơ bản;

29.3 Bà Nguyễn Thị Như Thúy, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Sư phạm

30. Chức danh Phó trưởng khoa Ngoại ngữ

30.1 Bà Lương Huỳnh Ngọc Tiên, năm sinh 1986, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Ngoại ngữ;

30.2 Bà Bùi Thị Thu Thanh, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Ngoại ngữ;

30.3 Bà Hoàng Thị Bích Việt, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Ngoại ngữ.

31. Chức danh Giám đốc trung tâm Thực nghiệm nông nghiệp

31.1 Ông Đào Thanh Hải, năm sinh 1972, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Đào tạo;

31.2 Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng.

32. Chức danh Phó Giám đốc trung tâm Thực nghiệm nông nghiệp

32.1 Ông Nguyễn Thế Cường, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Quản trị thiết bị;

32.2 Bà Nguyễn Thị Quỳnh, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Giảng viên khoa Khoa học cơ bản;

32.3 Bà Ngô Thị Kim Liên, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Chuyên viên Trung tâm thực nghiệm và nông nghiệp.

33. Chức danh Giám đốc Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp

33.1 Bà Trương Thị Hà, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp;

33.2 Ông Lê Xuân Sơn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

34. Chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo thường xuyên và hướng nghiệp

Bà Lý Phương Lam, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Đào tạo.

35. Chức danh Giám đốc Trung tâm Đánh giá kỹ năng và Ứng dụng công nghệ

35.1 Ông Nguyễn Công Bính, năm sinh 1978, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc trung tâm Đánh giá kỹ năng và Ứng dụng công nghệ;

35.2 Nguyễn Ngọc Sơn, năm sinh 1973, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế;

36. Chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Đánh giá kỹ năng và Ứng dụng công nghệ

36.1 Ông Đoàn Duy Khanh, năm sinh 1981, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng Công tác Học sinh sinh viên;

36.2 Bà Châu Thị Thiệp, năm sinh 1974, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng TC-HC;

36.3 Lê Thị Kiều Oanh, năm sinh 1990, chức vụ hiện nay Chuyên viên phòng TC-HC.

37. Chức danh Giám đốc Thư viện

Ông Nguyễn Lê Bôn, năm sinh 1985, chức vụ hiện nay Phó Trưởng khoa CNTT.

38. Chức danh Phó Giám đốc Thư viện

38.1 Bà Nguyễn Thị Quỳnh, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Giảng viên Khoa khoa học Cơ bản;

38.2 Bà Lý Phương Lam, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Chuyên viên Phòng đào tạo;

38.3 Bà Lê Thị Kim Phụng, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Chuyên viên Thư viện.

39. Chức danh Giám đốc Ký túc xá

Ông Lê Ngọc Cường, năm sinh 1983, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên.

40. Chức danh Phó Giám đốc Ký túc xá

40.1 Ông Nguyễn Bá Hoàng, năm sinh 1979, chức vụ hiện nay Chuyên viên Ký túc xá;

40.2 Bà Phan Thị Khánh Ly, năm sinh 1987, chức vụ hiện nay Chuyên viên Ký túc xá.

40.3 Ông Đặng Hữu Hùng, năm sinh 1982, chức vụ hiện nay Chuyên viên Ký túc xá.

41. Chức danh Giám đốc Trung tâm đào tạo lái xe

41.1 Ông Ngô Thiên Hoàng, năm sinh 1975, chức vụ hiện nay Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo lái xe;

41.2 Ông Trần Đức Thắng, năm sinh 1980, chức vụ hiện nay Phó Trưởng khoa Cơ khí động lực;

41.3 Ông Dương Văn Toàn, năm sinh 1976, chức vụ hiện nay Phó trưởng phòng Quản trị thiết bị.

42. Chức danh Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo lái xe

Bà Nguyễn Thị Thùy Linh, năm sinh 1975, chức vụ hiện nay Phụ trách kế toán Trung tâm đào tạo lái xe.

Vì lí do chờ Đảng ủy khởi kết luận tiêu chuẩn chính trị của các viên chức trên. Trường Cao đẳng Đà Lạt sẽ gửi bổ sung kết luận tiêu chuẩn chính trị khi Đảng ủy khởi đã thẩm tra xong.

Trường Cao đẳng Đà Lạt kính đề nghị Lãnh đạo Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCHC.

HIỆU TRƯỞNG